

# TRUNG QUỐC GIA TĂNG SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG\*

Sức mạnh mềm văn hóa là một nghệ thuật thuyết phục - và việc sử dụng sức mạnh mềm văn hóa của Trung Quốc dường như còn được mở rộng về phạm vi và linh hoạt trong cách thực hiện hơn cả những gợi ý đến từ phương Tây khi được áp dụng vào khu vực Đông Nam Á. Nói cách khác, dựa trên định nghĩa sức mạnh mềm là “khả năng hướng tới mục tiêu bằng sức hấp dẫn của mình chứ không phải bằng cách cưỡng ép trong các công việc quốc tế”<sup>(1)</sup> do học giả Mỹ Joseph S. Nye nêu lên vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX. Trung Quốc đã xem xét sức mạnh mềm của mình trên ba nguồn chính: sức thu hút quốc tế của nguồn lực văn hóa, khả năng ảnh hưởng của chính sách ngoại giao và sự lan tỏa của giá trị chính trị văn hóa của quốc gia đó trên thế giới. Với thế mạnh văn hóa sẵn có của một nền văn minh lâu đời, và sự gắn gũi về lịch sử và địa lý Trung Quốc đã coi văn hóa là móc xích để kết nối các nguồn lực khác tại khu vực Đông Nam Á. Trên cơ sở đó, việc triển khai gia tăng ảnh hưởng quốc tế của văn hóa ở khu vực Đông Nam Á của Trung Quốc được thực hiện trên ba phương thức chính: *Thành lập Học viện Khổng Tử; Thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa giữa các*

*nước; Xuất khẩu các sản phẩm văn hóa như truyền hình, phim ảnh, âm nhạc...*

## 1. Viện trợ, hợp tác kinh tế và bành trướng truyền thông đang tạo đà cho làn sóng văn hóa Trung Quốc tràn vào Đông Nam Á

Trong khi Mỹ đang bận rộn với cuộc chiến chống khủng bố và các vấn đề nhân quyền, thiếu chú tâm và không có một chính sách nhất quán ở khu vực Đông Nam Á, thì Trung Quốc luôn nhấn mạnh mối quan hệ với ASEAN là mối quan hệ hai bên cùng có lợi. Như một phần của “thế công mê hoặc” (charm offensive), quyền lực mềm văn hóa của Trung Quốc đang ngày càng làm tăng thêm sức hấp dẫn và thuyết phục khi nó gắn chặt với lợi ích kinh tế để định hình nên “hình ảnh Trung Quốc thân thiện và tử tế”, “trách nhiệm và ủng hộ” tại Đông Nam Á.

Dựa vào sức mạnh của một cường quốc kinh tế mới nổi, lợi dụng tối đa xu hướng “toàn cầu hóa văn hóa” đang diễn ra, việc cung cấp cho ASEAN hàng loạt viện trợ kinh tế không chỉ khiến cho các nước này né tránh sự phụ thuộc quá sâu vào Hoa Kỳ và Nhật Bản, mà quan trọng hơn nó còn làm “mờ” đi nhận thức của khu vực

\* TS. Nguyễn Thị Thu Phương, Viện Nghiên cứu Trung Quốc

đối với khả năng thống trị tiềm tàng của Trung Quốc.

Kể từ thập niên 1990, thông qua các lĩnh vực trợ giúp nước ngoài, tài chính, hạ tầng, kinh doanh, lao động, môi trường, phát triển cũng như du lịch, Trung Quốc đã gia tăng sức ảnh hưởng về văn hóa một cách tinh tế và toàn diện trên nhiều cấp độ. Sự gia tăng này có thể được phân thành ba cấp độ: *thứ nhất*, thiết lập các mối quan hệ chính trị và tài chính vững chắc với các nước Đông Nam Á thông qua gia tăng trợ giúp nước ngoài; *thứ hai*, khai phá các khuôn khổ hợp tác toàn diện thông qua các dự Án mậu dịch tự do (FTA) mở rộng; *thứ ba*, trên cơ sở hai cấp độ trên nâng cao sức hấp dẫn về văn hóa, truyền bá sức mạnh văn hóa, hình thành nên hạt nhân của các nguồn sức mạnh mềm của Trung Quốc nhằm tranh thủ thúc đẩy nhận thức ủng hộ Trung Quốc trong các nước thành viên ASEAN.

Mặc dù thiếu những con số thống kê chính thức (do viện trợ của Trung Quốc ở nhiều dạng khác nhau, kênh khác nhau), nhưng các phân tích chỉ ra rằng Trung Quốc đang trở thành nhà cung cấp viện trợ lớn nhất ở Đông Nam Á. Tại khu vực này, tổng số viện trợ nước ngoài của Trung Quốc đã vượt quá Hoa Kỳ. Thí dụ, năm 2002, viện trợ của Trung Quốc cho Indônêxia gấp đôi của Mỹ. Năm 2006, viện trợ của Trung Quốc cho Phillipin đã gấp 4 lần của Mỹ dành cho nước này, trong khi lượng viện trợ dành cho Lào của Trung Quốc cũng gấp 3 lần viện trợ của Mỹ<sup>(2)</sup>. Hiện, Trung Quốc đang được coi là “nhà bảo trợ kinh tế chính” của Campuchia, Lào và Mianma - ba quốc gia nhỏ nhưng quan trọng về mặt chiến lược. Ngoài ra, Trung Quốc còn được coi là nhà cung cấp viện trợ lớn thứ hai cho Việt Nam sau

Nhật Bản; đồng thời tài trợ đáng kể cho Thái Lan, Indônêxia và Philippin - ba quốc gia vốn có quan hệ chặt chẽ với Mỹ về an ninh cũng như kinh tế. Gần đây hơn, Trung Quốc đã cung cấp trên 10 triệu USD cho chính phủ Myanmar để trợ giúp tái thiết khu vực tại những nơi bị phá hủy bởi cơn bão Nargis vào năm 2008<sup>(3)</sup>. Nếu Mỹ tiếp cận Đông Nam Á bằng cách chú trọng dân chủ và những mục tiêu lộ rõ tham vọng thúc đẩy các lợi ích an ninh của Mỹ, thì chính sách “không can thiệp vào công việc nội bộ” của Trung Quốc lại nhận được sự đánh giá cao bởi nó tôn trọng chủ quyền quốc gia của các nhà nước trong khu vực. Một lý do khác được nhấn mạnh là, Trung Quốc thường nhận các dự Án xây dựng cơ sở hạ tầng, năng lượng vốn thuộc lĩnh vực mà nhiều nhà tài trợ khác ngại làm do khổ và vất vả. Thông qua viện trợ nước ngoài, Trung Quốc cố gắng tạo dựng hình ảnh là đối tác đáng tin cậy đối với các nước láng giềng Đông Nam Á, để từ đó gia tăng sức “xâm lấn” văn hóa vào khu vực.

Một mạng lưới kinh tế toàn diện là một nguồn sức mạnh tạo đà cho sự lan tỏa của văn hóa Trung Quốc vì cốt lõi của quan hệ Trung Quốc -ASEAN chủ yếu dựa trên thương mại.

Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã nhiều lần nhấn mạnh, văn hóa Trung Hoa không chỉ thuộc về riêng Trung Quốc, mà còn thuộc về thế giới. Dựa vào sự khâm phục Trung Quốc đối sức hấp dẫn của nền văn hóa cổ xưa nơi sinh ra các “giá trị châu Á” điển hình; dựa vào sức mạnh vô hình từ các cộng đồng người Hoa ở Đông Nam Á, *Trung Quốc đã giành được nhiều món lợi kinh tế và tạo đà cho sự tràn vào của làn sóng kinh tế thông qua xuất khẩu các sản phẩm văn hóa và bành trướng*

*truyền thông thương mại tới các quốc gia trong khu vực.*

Trung Quốc đã phát huy lợi thế từ nền văn hóa vật thể và phi vật thể với nhiều giá trị tinh hoa để đầu tư kinh doanh. Việc đầu tư này vừa bảo đảm những lợi ích kinh tế vừa gia tăng được sức ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc tại Đông Nam Á. Tháng 10/2008, Trung Quốc tổ chức Hội chợ triển lãm Trung Quốc - ASEAN lần thứ 5 và Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư Trung Quốc - ASEAN, mời thành công 1154 công ty ở ASEAN tham gia vào triển lãm, ký kết 1372 hợp đồng đầu t?, và thu hút một doanh số khoảng 1,6 tỷ USD. Trong khi đó, những mối giao kết nhân dân- nhân dân giữa những nhà lãnh đạo trẻ và giới tinh hoa kinh doanh từ ASEAN và Trung Quốc đã được tiến hành thông qua trên 16 diễn đàn và hội nghị khác nhau<sup>(4)</sup>. Một cách chiến lược, Hội chợ Triển lãm Trung Quốc-ASEAN hàng năm đã thúc đẩy các mối liên kết kinh doanh đa dạng với mục tiêu giúp các doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp vừa và nhỏ Trung Quốc đầu tư vào và hợp tác với cộng đồng kinh doanh Đông Nam Á. Hội chợ này, bằng cách liên kết với giới kinh doanh địa phương tại Đông Nam Á, đã biến Trung Quốc thành một nơi đầy các cơ hội thương mại và mở rộng phạm vi ảnh hưởng văn hóa của Trung Quốc tại các thị trường ASEAN.

Ngoài kinh doanh và đầu tư, việc thúc đẩy ngành du lịch còn là một kênh khác để củng cố ảnh hưởng văn hóa của Trung Quốc tại khu vực. Đối với Trung Quốc, sự chủ động tích cực trong hợp tác du lịch dường như không chỉ tạo nên tình huống hai bên cùng có lợi mà điều quan trọng hơn là sự gia tăng sức hấp dẫn của nước

này ngày càng được khẳng định. Trong gần 30 năm qua, các nguyên nhân như “mong đến Trung Quốc du lịch”, “mong trao đổi với người Trung Quốc”, “mong tìm hiểu văn hóa Trung Hoa thần bí”... khiến ngày càng nhiều người trên thế giới muốn học tiếng Hán và đến Trung Quốc du lịch.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, cùng với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin, các phương tiện thông tin đại chúng giữ vai trò ngày càng quan trọng trong việc truyền bá văn hóa, tư tưởng, cũng như quảng bá hình ảnh của một quốc gia ra thế giới. Nhận thức rõ điều đó, Trung Quốc đang không ngừng tăng cường tận dụng các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Trung Hoa. Làn sóng văn hóa Trung Quốc gia tăng tỷ lệ thuận theo tốc độ mở rộng phạm vi phủ sóng các chương trình truyền thanh, truyền hình cũng như thời lượng phát sóng ra phạm vi toàn thế giới. Hiện nay, đài phát thanh Quốc tế Trung Quốc (China Radio International) đang tăng thời lượng phát sóng bằng tiếng Anh lên 24 giờ một ngày. Phim truyền hình cũng là một phương thức được chính phủ Á dụng nhằm giới thiệu đất nước Trung Hoa với thế giới, phim ảnh, các ngôi sao ca nhạc Trung Quốc được giới trẻ các nước Đông Nam Á yêu thích. Theo thống kê thăm dò dư luận của Pew năm 2007 có 29% người Indonesia và 27% người Malaysia được thăm dò đã có quan điểm đầy thiện ý với Hoa Kỳ trong khi có tới 83% người Malaysia và 65% người Indonesia lại có quan điểm tốt về Trung Quốc<sup>(5)</sup>. Kết quả thăm dò trên càng khiến các nước ASEAN trở nên khó khăn hơn trong việc kháng cự lại thứ quyền lực đầy mê hoặc mà Trung Quốc đã và đang gia

tăng “xâm lấn” vào khu vực.

## 2. Học viện Khổng Tử và hợp tác giáo dục đang trở thành “thương hiệu” quảng bá ngôn ngữ và ảnh hưởng văn hóa Hán

Đối với Trung Quốc và cả thế giới, Khổng Tử - người khai sáng ra học thuyết Nho gia - chính là ký ức và biểu tượng của nền văn hóa Trung Hoa. Vì vậy, Trung Quốc đã có một bước đi khôn khéo trong chiến lược quảng bá sức mạnh mềm văn hóa khi chọn Khổng Tử làm tên gọi cho cơ quan truyền bá tiếng Hán, văn hóa Hán ra toàn thế giới. Từ năm 2005 đến nay, với chức năng chủ yếu chuyên đào tạo tiếng Hán và đội ngũ giáo viên dạy tiếng Hán cho các quốc gia và khu vực, ty văn cho học sinh đến Trung Quốc du học, giới thiệu về Trung Quốc đương đại, làm quen với văn hóa Trung Hoa .... các học viện Khổng Tử đã tạo nên cơn sốt Hán ngữ trên khắp các châu lục và đang trở thành “tấm danh thiếp” truyền bá tinh hoa văn hóa Hán với hạt nhân là tư tưởng “hài hoà”, “hoà giải”, “hoà bình” của Khổng Tử ra toàn thế giới, trong đó có khu vực Đông Nam Á.

2600 năm trước, cho dù được tôn xưng là “vạn thế sư biểu”, từng dẫn học trò đi chu du nhiều nước, thậm chí còn ước mơ “thừa phù phù ư hải” (ngồi bè gỗ ra biển), nhưng suốt cuộc đời, Khổng Tử chưa bao giờ vượt qua địa phận hai tỉnh Sơn Đông và Hà Nam. Thế nên, Khổng Tử có lẽ không bao giờ có thể tin rằng, vào thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI, Học viện Khổng Tử mang tên ông đang trở thành “thương hiệu” quảng bá sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc, quảng bá hình ảnh, đất nước và con người Trung Quốc trên toàn cầu. Theo thống kê, tính đến tháng 4 năm nay, hơn 300 Học viện Khổng Tử và Lớp học

Khổng Tử đã thành lập tại 81 nước và vùng lãnh thổ trên toàn cầu<sup>(6)</sup>. Tại châu Á, có 90 Học viện Khổng Tử và lớp học Khổng Tử đã được thiết lập tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ. Riêng tại Đông Nam Á đã có 32 Học viện, 23 trong số này đặt tại Thái Lan, số còn lại đặt rải rác tại Philippin (2), Indônêxia (1), Xingapo (2), Malaixia (2), Miến điện (2)<sup>(7)</sup>.

Mặc dù chính phủ Trung Quốc rất thận trọng báo trước rằng, Học viện Khổng Tử vận hành như những tổ chức phi chính phủ và phi lợi nhuận, nhưng nguyên tắc và ngân sách của nó lại được hướng dẫn và tài trợ bởi Hán ban trong Bộ Giáo dục Trung Quốc. Một định hướng như vậy tự nhiên sẽ gắn nó kèm với những ý nghĩa chiến lược tiềm ẩn trong các học viện này. Theo quy hoạch của Văn phòng Tổ lãnh đạo quảng bá quốc tế Hán ngữ quốc gia, dự tính đến năm 2010, trên thế giới có khoảng 500 Học viện và lớp học Khổng Tử, sau vài năm con số này có thể lên tới 1000<sup>(8)</sup>. Những dự tính trên cùng thể chế tổ chức thực hiện quy mô đã là lí do khiến nhiều nhà nghiên cứu coi Học viện Khổng Tử chính là một chính sách bộc lộ rõ tham vọng sử dụng hàng hóa văn hóa của Trung Quốc để khai thác thị trường kinh tế, từ đó tái thiết một văn hóa phổ quát nhằm theo đuổi sự bá quyền tư tưởng.

Mặt khác, tốc độ nhân rộng chóng mặt của các Học viện này, khiến người ta đi từ kinh ngạc, thán phục sang bản khoăn, nghi ngờ và buộc phải so sánh với các “máy gieo hạt văn hóa” tên tuổi khác trên thế giới. Hội đồng văn hóa Anh trải qua hơn 70 năm mới thành lập được 230 chi nhánh ở nước ngoài, Học viện Goethe (Đức) sau hơn 50 năm triển khai được 128 chi nhánh ở hải ngoại<sup>(9)</sup>. Vì vậy, xu thế tăng mạnh của các Học viện Khổng Tử chỉ

có thể so sánh với sự tăng trưởng quá nóng của nền kinh tế Trung Quốc. Trong trường hợp này thuật ngữ tạm được coi là phù hợp để đặc chỉ đó là “tốc độ Trung Quốc”. Không ít nghiên cứu gần đây cho thấy, tốc độ lan rộng của các Học viện Khổng Tử xét về nhiều mặt đã cho thấy những hạn chế về chất lượng giảng dạy và thiếu hụt giáo trình. Điều đó chứng tỏ, Học viện Khổng Tử chưa đủ sức và lực để trở thành “thương hiệu” mạnh nhằm tăng cường sức mạnh mềm của Trung Quốc trên quy mô toàn cầu nói chung, ở khu vực Đông Nam Á nói riêng.

Bên cạnh việc tăng cường thiết lập các Học viện Khổng Tử, Trung Quốc còn cấp học bổng cho học sinh các nước đến Trung Quốc học tập, trong đó giành nhiều ưu tiên cho khu vực Đông Nam Á. Gần đây, Trung Quốc đã cung cấp cho các nước tiểu vùng sông Mê công 1000 suất học bổng và viện trợ cho các nước này nhiều kinh phí cho việc đào tạo Hán ngữ. Theo thống kê, năm 2007, 951 sinh viên của 10 nước thành viên ASEAN đã nhận được học bổng toàn phần của chính phủ Trung Quốc. Năm 2009, Chính phủ Trung Quốc cho 50 suất học bổng toàn phần cho các nước thành viên ASEAN<sup>(10)</sup>. Những con số trên cho thấy sự gia tăng ngày càng mạnh trong hợp tác và trợ giúp giáo dục của Trung Quốc đối với các nước Đông Nam Á.

Có thể thấy, mặc dù còn không ít hạn chế, song với những nỗ lực trên, các Học viện Khổng Tử và việc hợp tác giáo dục về cơ bản đã góp phần quan trọng tạo nên “cơ sở Hán ngữ”, “cơ sở Trung Quốc” tại khu vực Đông Nam Á. Đó là điều kiện tiên quyết để làn sóng văn hóa Trung Quốc tràn vào Đông Nam Á góp phần gia tăng hơn sự nhận thức về một “Trung Quốc tử tế” “thân thiện”, “ủng hộ”, “trách

nhiệm” tại khu vực và củng cố mối quan hệ thậm chí thân cận hơn giữa Trung Quốc và các nước ASEAN.

## CHÚ THÍCH

1. Joseph S. Nye và William Owens. “Kỷ nguyên thông tin của Mỹ”. Các công việc đối ngoại. Tháng 3,4/ 1996, tr. 21.
2. Joshua Kurlantzick, “Bùa mê Trung Quốc: Tác động của sức mạnh mềm Trung Quốc,” Carnegie Endowment for International Peace Policy Brief, No. 47 (2006), p. 3.
3. Pang Zhongying, “Chơi theo luật Vai trò toàn cầu đang gia tăng của Trung Quốc”, Asia-Pacific Journal: Japan Focus, (2008), xem tại [japanfocus.org/Pang\\_Zhongying-Playing\\_By\\_the\\_Rules\\_China\\_s\\_Growing\\_Global\\_Role\\_&nbsp;\\_](http://japanfocus.org/Pang_Zhongying-Playing_By_the_Rules_China_s_Growing_Global_Role_&nbsp;_) (truy cập ngày 7 tháng 11/2008)
4. Tân Hoa Xã, ngày 25/10/2008
5. The Pew Global Attitudes Project, “Global Unease with Major Powers,” June, 2007
6. Học viện Khổng Tử bắc cầu giao lưu văn hóa mới giữa Trung Quốc và nước ngoài <http://pilot.vn/?mod=news&page=view&id=5527>
7. <http://zhidao.baidu.com/question/119406548.html>
8. Bàn Tân Lương, Dương Danh Dy, Trần Hữu Nghĩa, Hoàng Minh Giáp, Mai Phương, Vũ Lệ Hằng dịch, *Ngoại giao văn hóa và sức mạnh mềm Trung Quốc: một góc nhìn văn hóa*, NXB Giảng dạy và nghiên cứu ngoại ngữ, Bắc Kinh 5/2008, tr.447.
9. Bàn Tân Lương, Dương Danh Dy, Trần Hữu Nghĩa, Hoàng Minh Giáp, Mai Phương, Vũ Lệ Hằng dịch, *Ngoại giao văn hóa và sức mạnh mềm Trung Quốc: một góc nhìn văn hóa*, NXB Giảng dạy và nghiên cứu ngoại ngữ, Bắc Kinh 5/2008, tr.455.
10. Lưu Khánh, *Suy nghĩ về giao lưu và hợp tác giáo dục Trung Quốc và Đông Nam Á*, tạp chí Khoa học đại chúng, số 5, năm 2009.